

Số: 4056 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với người điều trị do nhiễm COVID-19 (F0) và người thực hiện cách ly y tế tập trung (F1) do đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Nhơn Trạch (đợt 3)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Nhơn Trạch tại Tờ trình số 603/TTr-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 998/TTr-LĐTBXH ngày 06 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với người điều trị do nhiễm COVID-19 (F0) và người thực hiện cách ly y tế tập trung (F1) do đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Nhơn Trạch (đợt 3) gồm 1.139 người



(22.583 ngày) với tổng số kinh phí là 1.806.640.000 đồng (một tỷ, tám trăm linh sáu triệu, sáu trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ cho người điều trị do nhiễm COVID-19 (F0) và người thực hiện cách ly y tế (F1) được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Nhơn Trạch chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH VÀ KINH PHÍ HỖ TRỢ CHO NGƯỜI ĐIỀU TRỊ (F0) VÀ CÁCH LY Y TẾ (F1) DO ĐẠI DỊCH COVID-19
TẠI CƠ SỞ CÁCH LY Y TẾ TẬP TRUNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NHƠN TRẠCH (ĐỢT 3)
(Đính kèm theo Quyết định số **4056** /QĐ-UBND ngày **06** tháng **10** năm 2021 của UBND tỉnh)

STT	STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh		Địa chỉ	Ngày bắt đầu điều trị, cách ly	Ngày kết thúc điều trị, cách ly	Số ngày điều trị cách ly	Tiền ăn (80.000 đồng/ 1 ngày)	Ghi chú
			Nam	Nữ						
1	1	KHU CÁCH LY TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ CAO ĐỒNG NAI - CƠ SỞ 2								
1	1	Trần Hoàng Anh Khôi	2014		Xã Phú Thạnh	24/07/2021	12/08/2021	20	1.600.000	
2	2	Dương Hữu Lộc	1993		Xã Phú Hữu	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	
3	3	Nguyễn Bảo Huy	2013		Xã Long Tân	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	
4	4	Nguyễn Hoài Bảo Trang		2015	Xã Phú Hữu	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	
5	5	Nguyễn Hữu Khánh	1995		Xã Phước An	16/07/2021	13/08/2021	29	2.320.000	
6	6	Nguyễn Thành Đạt	2000		Xã Long Tân	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	
7	7	Nguyễn Thành Nhân	2018		Xã Long Tân	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	
8	8	Nguyễn Thị Thu Diễm	1985		Xã Phú Hữu	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	

9	9	Nguyễn Tuấn Đạt	2005		Xã Phú Hữu	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	
10	10	Nguyễn Văn Ba	1975		Xã Phú Hữu	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	
11	11	Nguyễn Văn Chính	1969		Xã Long Tân	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	
12	12	Phạm Duy Khang	2008		Xã Long Tân	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	
13	13	Trương Thái Bảo	2001		Xã Long Tân	24/07/2021	13/08/2021	21	1.680.000	
14	14	Cao Nhật Phi	1994		Xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
15	15	Dương Minh Khôi	2019		Xã Long Tân	02/08/2021	16/08/2021	15	1.200.000	
16	16	Dương Minh Trí	1998		Xã Long Tân	02/08/2021	16/08/2021	15	1.200.000	
17	17	Dương Quốc Niều	1980		Xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
18	18	Hồ Văn Dũng	1997		Xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
19	19	Hoàng Xuân Lượng	1984		Xã Phước Thiện	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
20	20	Hoàng Xuân Trung	1987		Xã Phước Thiện	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
21	21	Huỳnh Văn Chúc	1985		TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
22	22	Lê Hữu Việt	1995		TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
23	23	Lê Phước Khang	1997		TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
24	24	Lê Thanh Lê	1980		Xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	



25	25	Lương Văn Vũ	1977		TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
26	26	Ngô Trung Đình	1996		Xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
27	27	Nguyễn Đăng Trí	1990		TT Long Thành	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
28	28	Nguyễn Huy Nhất	1991		Xã Phú Hữu	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
29	29	Nguyễn Minh Hùng	1993		TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
30	30	Nguyễn Minh Nhựt	1990		Xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
31	31	Nguyễn Thanh Kim Huệ		1987	Xã Long Tân	24/07/2021	16/08/2021	24	1.920.000	
32	32	Nguyễn Thị Mai		1948	Xã Long Tân	02/08/2021	16/08/2021	15	1.200.000	
33	33	Nguyễn Thị Tuyết Nhi		2003	Xã Long Tân	02/08/2021	16/08/2021	15	1.200.000	
34	34	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		1983	Xã Long Tân	02/08/2021	16/08/2021	15	1.200.000	
35	35	Nguyễn Tiến Đạt	1994		Hiệp Phú, Quận 9, TP.HCM	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
36	36	Nguyễn Trần Thanh Trúc		1996	Xã Phước An	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
37	37	Nguyễn Trọng Dĩ	2001		Xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
38	38	Nguyễn Tuấn Đạt	1989		TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
39	39	Nguyễn Văn Linh	1999		Xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
40	40	Phạm Giang Trường	2001		TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	

41	41	Phạm Văn Tuấn	1981		Phường Phước Tân, TP.Biên Hòa	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
42	42	Phù Bang Châu	1991		Xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
43	43	Phú Thanh Tùng	2001		Xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
44	44	Trần Thanh Huy	1992		Xã Phú Hội	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
45	45	Trần Văn Thái	1994		TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
46	46	Tráng A Su	1996		TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
47	47	Trịnh Thị Thanh Kiều		2000	Xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
48	48	Trương Quốc Kiên	1997		Xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
49	49	Cao Ánh Khang	2000		TT Hiệp Phước	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	
50	50	Đoàn Thị Cẩm Phước		2004	Xã Phước Thiện	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	
51	51	Huỳnh Văn Huy	1987		Xã Phước Thiện	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	
52	52	Lê Chí Thanh	1984		Xã Phước Thiện	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	
53	53	Lê Thị Ngọc Bích		1993	TT Hiệp Phước	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	
54	54	Lục Đô	1993		Xã Phước Thiện	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	
55	55	Ngô Mỹ Tiên		2020	Xã Phú Đông	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	
56	56	Ngô Văn Phong	1986		Xã Phú Đông	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	



57	57	Nguyễn Duy Thư		1992	Xã Phước Thiện	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	
58	58	Nguyễn Thị Thu Thảo		1990	Xã Phú Đông	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	
59	59	Nguyễn Văn Khuyến	1976		TT Hiệp Phước	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	
60	60	Thái Ngọc Hậu	2000		Xã Đại Phước	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	
61	61	Trương Thị Anh Thu		2002	TT Hiệp Phước	03/08/2021	17/08/2021	15	1.200.000	
62	62	CHÂMLE' Thị Xuất		1998	Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
63	63	Chu Thị Tinh		1991	Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
64	64	Đào Lợi	1988		Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
65	65	Đào Thị Nữ		1990	Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
66	66	Đỗ Thúy Diệu		2004	Xã Phú Hội	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
67	67	Hồ Thành Đạt	1998		TT Hiệp Phước	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
68	68	Hồ Thị Tú		1988	Xã Phú Hội	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
69	69	Huỳnh Kim Dũ	1978		Xã Đại Phước	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
70	70	Huỳnh Minh Đăng	2013		Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
71	71	Huỳnh Thanh Tiến	2015		Xã Đại Phước	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
72	72	Huỳnh Văn Mẫn	1988		Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	

73	73	Lê Thị Được		1995	Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
74	74	Nay Quang	1995		Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
75	75	Ngô Mạnh	1992		Xã An Phước, Long Thành	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
76	76	Nguyễn Ái Ngọc		2000	Xã Phú Hội	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
77	77	Nguyễn Huỳnh Anh Tuấn	1989		TT Hiệp Phước	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
78	78	Nguyễn Lý Anh Thư		2005	Xã Đại Phước	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
79	79	Nguyễn Minh Đạo	2014		Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
80	80	Nguyễn Ngọc Viêt	1995		Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
81	81	Nguyễn Thị Ngọc Diệp		1998	Xã Phú Hội	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
82	82	Nguyễn Tiến Lâm	2013		Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
83	83	Nguyễn Tiến Nhật	2020		Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
84	84	Nguyễn Trung Bình	1993		TT Hiệp Phước	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
85	85	Nguyễn Văn Dũng	1979		Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
86	86	Nguyễn Văn Được	1978		Xã Đại Phước	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
87	87	Nguyễn Văn Tòa	1995		Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
88	88	Rmah Pleo	1997		Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	



89	89	Siu H'Lem		2002	Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
90	90	Siu H'Lor		1990	Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
91	91	Siu H'OI		1998	Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
92	92	Siu Rien	2015		Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
93	93	Tăng Thị Diễm		1989	Xã Phú Hội	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
94	94	Thân Thị Thu Hiếu		1994	Xã Phước An	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
95	95	Trần Cường	1980		Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
96	96	Trần Muộn	1978		Xã Phước Thiện	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
97	97	Văn Chí Trọng	2012		TT Hiệp Phước	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
98	98	Văn Thị Đà		1988	Xã Phú Hội	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
99	99	Võ Văn Thanh	1997		Xã Phú Hội	04/08/2021	18/08/2021	15	1.200.000	
100	100	Bùi Văn Minh Kha	1986		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
101	101	Cao Xuân Hùng	1993		Xã Long Thọ	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
102	102	Đinh Hải Quân	1995		Xã Phước Thiện	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
103	103	Đỗ Thị Hồng Y		1969	Xã Long An, Long Thành	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
104	104	Đoàn Thanh Tí	1993		Xã Phước An	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	

105	105	Dương Văn Tùng	1997		Xã Long Thọ	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
106	106	Giảng A Tu	1999		Xã Phước Thiện	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
107	107	Hà Văn Lộc	2000		Xã Phước Thiện	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
108	108	Huỳnh Tính Trọng	1993		Xã Long Thọ	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
109	109	Lê Nhật Ân	1995		Xã Phú Hội	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
110	110	Lương Chí Tâm	2000		Xã Long Thọ	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
111	111	Mùi Thị Nhung		1997	Xã Phước Thiện	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
112	112	Nguyễn Anh Tuấn	1999		Xã Long Thọ	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
113	113	Nguyễn Chí Nguyễn	2000		Xã Long Thọ	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
114	114	Nguyễn Hiếu Nghĩa	2002		Xã Phước Thiện	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
115	115	Nguyễn Hoàng Danh	2001		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
116	116	Nguyễn Quang Đông	1993		Xã Long Thọ	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
117	117	Nguyễn Quang Hiếu	1986		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
118	118	Nguyễn Quốc Nhứt	1993		Xã Phú Đông	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
119	119	Nguyễn Thành Long	2000		Xã Long Thọ	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
120	120	Nguyễn Thế Lực	1985		Xã Long Thọ	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	

121	121	Nguyễn Thị Mai Thy		1988	Xã Phú Thạnh	24/07/2021	19/08/2021	27	2.160.000	
122	122	Nguyễn Thị Tâm		1995	TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
123	123	Nguyễn Thị Thúy		1987	Xã Long An, huyện Long Thành	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
124	124	Nguyễn Văn Đại	1988		Xã Long An, huyện Long Thành	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
125	125	Nguyễn Văn Ngời	1996		Xã Long Thọ	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
126	126	Nguyễn Văn Vạn	1966		Xã Phú Hội	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
127	127	Nguyễn Xuân Đạo	1991		Xã Phước Thiện	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
128	128	Phan Quang Huy	1986		Xã Long Thọ	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
129	129	Phan Văn Phú	1990		Xã Phước Thiện	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
130	130	Phùng Thị Đông		1997	TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
131	131	Quách Văn Tịnh	1982		Xã Phước Thiện	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
132	132	Thạc Sa Quone	1998		Xã Long Thọ	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
133	133	Thái Văn Giảng	1985		Xã Phước Thiện	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
134	134	Thao Văn Pó	1993		Xã Phước Thiện	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
135	135	Tôn Tuấn Kha	2000		Xã Long Thọ	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
136	136	Trần Tú Quyên		1966	Xã Phước An	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	



137	137	Trần Văn Sơn	1994		Xã Phú Hội	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	
138	138	Nguyễn Ngọc Huỳnh Anh		2014	Xã Long Tân	02/08/2021	20/08/2021	19	1.520.000	
139	139	Nguyễn Tấn Anh	1994		huyện An Phước, huyện Long Thành	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
140	140	Tô Thị Bảo Ngọc		1996	TT Hiệp Phước	04/08/2021	21/08/2021	18	1.440.000	
141	141	Bùi Chí Linh	1997		Xã Long Thọ	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
142	142	Giáp Bảo Trung	1992		TT Hiệp Phước	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
143	143	Hoàng Thị Thủy		1986	Xã Long Phước, huyện Long Thành	06/08/2021	21/08/2021	16	1.280.000	
144	144	Lê Thị Thu Hà		2000	Xã Phước Thiện	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
145	145	Lê Xuân Tùng	2000		Xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
146	146	Nguyễn Minh Quốc	2016		Xã Phú Hội	07/08/2021	21/08/2021	15	1.200.000	
147	147	Nguyễn Thanh Toàn	1994		Xã Phú Hội	24/07/2021	21/08/2021	29	2.320.000	
148	148	Nguyễn Thanh Toàn	2012		Xã Phú Hội	07/08/2021	21/08/2021	15	1.200.000	
149	149	Nguyễn Thị Mộng Nhi		2000	Xã Phú Hội	07/08/2021	21/08/2021	15	1.200.000	
150	150	Nguyễn Trí Thức	1983		Xã Phú Hữu	24/07/2021	21/08/2021	29	2.320.000	
151	151	Nguyễn Vũ Linh	1990		Xã Phú Hội	07/08/2021	21/08/2021	15	1.200.000	
152	152	Phan Thanh Việt	1982		Xã Đại Phước	03/08/2021	21/08/2021	19	1.520.000	

153	153	SIU HNHUET		1999	Xã Phước Thiện	03/08/2021	21/08/2021	19	1.520.000	
154	154	Trần Kỳ Anh	1981		Xã Phú Thạnh	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
155	155	Nguyễn Minh Quốc	2016		Xã Phú Hội	07/08/2021	21/08/2021	15	1.200.000	
156	156	Nguyễn Thanh Toàn	2012		Xã Phú Hội	07/08/2021	21/08/2021	15	1.200.000	
157	157	Nguyễn Thanh Tùng	1988		Xã Phú Hội	07/08/2021	21/08/2021	15	1.200.000	
158	158	Nguyễn Thị Hồng Nhung		1995	Xã Phước Thái, huyện Long Thành	06/08/2021	21/08/2021	16	1.280.000	
159	159	Nguyễn Văn Hoàng	1998		TT Hiệp Phước	04/08/2021	21/08/2021	18	1.440.000	
160	160	Huỳnh Minh Phụng		2002	Xã Long Thọ	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
161	161	Lê Thị Phương Thảo		2007	Xã Phú Đông	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
162	162	Lê Thị Thảo		1981	Xã Phú Đông	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
163	163	Nguyễn Hữu Hòa	2008		Xã Phú Đông	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
164	164	Nguyễn Minh Đức	2002		Xã Phú Đông	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
165	165	Nguyễn Thanh Sơn	1999		Xã Phú Đông	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
166	166	Nguyễn Thanh Tùng	2002		Xã Phú Đông	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
167	167	Nguyễn Thanh Hùng	1979		Xã Phú Đông	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
168	168	Nguyễn Thị Hà		1982	Xã Phú Đông	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	

169	169	Nguyễn Thị Hồng Điệp		1993	Xã Long Phước, huyện Long Thành	06/08/2021	22/08/2021	17	1.360.000	
170	170	Nguyễn Thị Ngọc Huyền		2005	Xã Phú Đông	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
171	171	Nguyễn Thị Thanh Nhà		2010	Xã Phú Đông	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
172	172	Nguyễn Thị Thanh Nhà		2012	Xã Phú Đông	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
173	173	Nguyễn Thị Thanh Nhường		2016	Xã Phú Đông	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
174	174	Nguyễn Thị Yến Nhi		2020	Xã Phú Đông	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
175	175	Nguyễn Văn Dự	1987		Xã Long Thọ	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
176	176	Nguyễn Văn Phi	1978		Xã Phú Đông	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
177	177	Nguyễn Văn Thanh	1954		Xã Phú Đông	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
178	178	Trần Thị Thanh Hương		1984	Xã Phú Đông	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
179	179	Trịnh Mãn Xuyên	1980		Xã Long Thọ	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	
180	180	Đinh Gia Thọ	1993		Xã Phước Thiện	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
181	181	Đinh Xuân Túa	1997		TT Hiệp Phước	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
182	182	Đỗ Văn Minh	1986		Xã Phước Khánh	04/08/2021	24/08/2021	21	1.680.000	
183	183	Đỗ Văn Tùng	1982		Xã Phú Hội	04/08/2021	24/08/2021	21	1.680.000	
184	184	Đoàn Văn Cảnh	1989		Xã Phước An	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	



185	185	Dương Văn Thành	1982		Xã Long Tân	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
186	186	Hoàng Minh Hôn	1985		Xã Phước Thiện	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
187	187	Ksor H'ên		2002	Xã Phước Thiện	03/08/2021	24/08/2021	22	1.760.000	
188	188	Lê Phước Trung	1983		Xã Long Tân	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
189	189	Lê Viết Đức	2001		Xã Long Thọ	04/08/2021	24/08/2021	21	1.680.000	
190	190	Lưu Minh Hân	1991		Xã Phú Hội	04/08/2021	24/08/2021	21	1.680.000	
191	191	Ngô Thế Dũng	1995		Xã Long Thọ	04/08/2021	24/08/2021	21	1.680.000	
192	192	Nguyễn Đức Tiến	1983		Xã Phú Hội	08/08/2021	24/08/2021	17	1.360.000	
193	193	Nguyễn Gia Bảo	2000		Xã Phú Đông	08/08/2021	24/08/2021	17	1.360.000	
194	194	Nguyễn Ngô Bảo Toàn	2002		Xã Long Thọ	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
195	195	Nguyễn Thanh Tùng	1990		Xã Phước Thiện	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
196	196	Nguyễn Trung Hiếu	1984		Xã Phước Thiện	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
197	197	Nguyễn Văn Bảo	1989		Xã Long Thọ	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
198	198	Nguyễn Văn Đen	1991		Xã Phước Thiện	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
199	199	Nguyễn Văn Sơn	1989		TT Hiệp Phước	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
200	200	Nguyễn Văn Thanh	1992		TT Hiệp Phước	03/08/2021	24/08/2021	22	1.760.000	

201	201	Phan Thị Trinh	1992		TT Hiệp Phước	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
202	202	Phượng Thị Trường		1997	Xã Long Thọ	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
203	203	Thị Phán		1982	Xã Phú Hội	04/08/2021	24/08/2021	21	1.680.000	
204	204	Võ Văn Thọ	1985		Xã Phú Hội	08/08/2021	24/08/2021	17	1.360.000	
205	205	Bùi Lê Phương Trinh		2013	Xã Phú Hữu	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
206	206	Bùi Lê Quân	2021		Xã Phú Hữu	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
207	207	Dương Văn Hồng	1986		Xã Phước Khánh	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
208	208	Lại Ngọc Sơn		1985	TT Hiệp Phước	06/08/2021	25/08/2021	20	1.600.000	
209	209	Lâm Thị Hồng Thắm	1984		Xã Phước Khánh	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
210	210	Lê Minh Cảnh	1995		Xã Phú Hữu	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
211	211	Lê Thị Kim Trinh		1994	Xã Long Thọ	06/08/2021	25/08/2021	20	1.600.000	
212	212	Lê Thị Út Chính	1989		Xã Long Thọ	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
213	213	Nguyễn Huỳnh Thế Vinh	1983		Xã Phước Khánh	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
214	214	Nguyễn Khoa Nam	1990		Xã Phước Khánh	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
215	215	Nguyễn Kim Huê	1967		Xã Phú Hữu	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
216	216	Nguyễn Thị Thê		1986	Xã Phú Hội	07/08/2021	25/08/2021	19	1.520.000	



217	217	Nguyễn Văn Cu	1976		Xã Phú Hữu	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
218	218	Nguyễn Văn Hùng	1958		Xã Phước Khánh	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
219	219	Nguyễn Văn Nga	1955		Xã Phú Hữu	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
220	220	Phạm Quốc Hạnh	1996		TT Hiệp Phước	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
221	221	Phan Ngọc Hiệp	1963		Xã Phú Hữu	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
222	222	Thạch Thị Chanh Chi		1986	Xã Long Thọ	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
223	223	Trần Hoàng Đạt	2013		Xã Phú Hữu	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
224	224	Trương Văn Lợi	1988		Xã Long Thọ	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
225	225	Trương Văn Tình	1987		Xã Long Thọ	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
226	226	Võ Văn Mạnh	1956		Xã Phú Hữu	11/08/2021	25/08/2021	15	1.200.000	
227	227	Bùi Thị Nhân		1987	TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
228	228	Bùi Văn Dư	1997		Xã Long Thọ	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
229	229	Chu Kim Quy		1994	TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
230	230	Danh Cal Da	2000		TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
231	231	Đào Thị Bảo Như	2012		TT Hiệp Phước	04/08/2021	26/08/2021	23	1.840.000	

232	232	Đinh Phi Hoàng	2002		TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
233	233	Đinh Thị Giang		1999	Xã Phước Thiện	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
234	234	Đur Văn tí	1995		TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
235	235	Dương Chí Tâm	2001		TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
236	236	Hoàng Bá Tông	1993		Xã Phước Thiện	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
237	237	Huỳnh Kiều Muội		1988	Xã Long An, huyện Long Thành	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
238	238	Huỳnh Thị Hiệu		1957	Xã Phú Đông	09/08/2021	26/08/2021	18	1.440.000	
239	239	Ksor Y Ôi	1958		Xã Long Thọ	09/08/2021	26/08/2021	18	1.440.000	
240	240	Lâm Tấn Hoàng	2001		TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
241	241	Lâm Văn Hồng	1983		TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
242	242	Lê Thị Hoàng Trân		1992	Xã Long Thọ	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
243	243	Lê Thị Thanh		1986	TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
244	244	Lương Thị Bích		2002	TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
245	245	Ngô Thị Thúy		1996	Xã Phước Thiện	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
246	246	Nguyễn Bảo Xuyên	2005		Xã Phú Đông	09/08/2021	26/08/2021	18	1.440.000	



247	247	Nguyễn Chí Thanh	1982		Xã Phú Đông	09/08/2021	26/08/2021	18	1.440.000	
248	248	Nguyễn Gia Huy	2020		Xã Phú Đông	09/08/2021	26/08/2021	18	1.440.000	
249	249	Nguyễn Minh Phụng	1993		TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
250	250	Nguyễn Ngọc Công	1996		Long An, Long Thành	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
251	251	Nguyễn Ngọc Tuyền		1996	TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
252	252	Nguyễn Thị Cẩm Tú		1992	Xã Long Thọ	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
253	253	Nguyễn Thị Mẫn Trinh		1997	Xã Phú Đông	09/08/2021	26/08/2021	18	1.440.000	
254	254	Nguyễn Thị Ngọc Dung		1990	TT Hiệp Phước	04/08/2021	26/08/2021	23	1.840.000	
255	255	Nguyễn Thị Thanh Trúc		2021	Xã Phú Đông	09/08/2021	26/08/2021	18	1.440.000	
256	256	Nguyễn Thị Thanh Tuyền		1989	Xã Phước Thiện	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
257	257	Nguyễn Thị Thu Hương		1990	Xã Long Thọ	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
258	258	Nguyễn Thị Thùy Trang		1997	Xã Long Thọ	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
259	259	Nguyễn Thị Trúc Giang		1984	Xã Long Thọ	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
260	260	Nguyễn Văn Đen	1988		TT Hiệp Phước	03/08/2021	26/08/2021	24	1.920.000	
261	261	Phạm Công Khanh	1995		Xã Đại Phước	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	

262	262	Phạm Thị Duyên		1992	Xã Long Thọ	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
263	263	Siu Dung	1994		Xã Phước Thiện	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
264	264	Thạch Thị Dèo		1988	TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
265	265	Trần Hồng Lụa		1989	TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
266	266	Trần Thị Thanh Hào		2001	Xã Phước An	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
267	267	Trần Thị Thảo Trang		1997	TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
268	268	Trần Thị Thu Nhân		1990	Xã Phú Hội	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
269	269	Trần Văn Luân	2001		TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
270	270	Triệu Thị Thuyết		1982	Xã Long Thọ	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
271	271	Triệu Văn Sơn	1996		TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
272	272	Trịnh Thị Kiều		1991	Xã Phú Hội	07/08/2021	26/08/2021	20	1.600.000	
273	273	Trương Anh Quốc	2003		TT Hiệp Phước	01/08/2021	26/08/2021	26	2.080.000	
274	274	Trương Vũ Phi	1995		Xã Đại Phước	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	
		CỘNG (I)						5.090	407.200.000	

II	II	CƠ SỞ CÁCH LY TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP - GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN HUYỆN							
275	1	Bùi Văn Đức	1986		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000
276	2	Bùi Văn Loan	1994		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000
277	3	Cang Na Quí	1986		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000
278	4	Cao Thanh Tuấn	2000		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000
279	5	Đào Quang Lâm	1984		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000
280	6	Đậu Đức Công	1993		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000
281	7	Đinh Khắc Huy	1981		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000
282	8	Đinh Nguyễn Yến Nhi		2018	TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000
283	9	Đinh Phú Tuấn	1981		TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000
284	10	Đinh Thị Thu Hiền	2011		TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000
285	11	Đỗ Hoàng Phúc	1994		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000

286	12	Đỗ Quốc Thanh	1995		Xã Phước An	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
287	13	Đoàn Thị Phương	1970		TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
288	14	Đồng Chí Khanh	2004		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
289	15	Đồng Ngọc Giàu		2010	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
290	16	Đồng Văn Cu	1984		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
291	17	Dương Thị Mỹ Lan		1975	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
292	18	Dương Thị Thanh		1995	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
293	19	Dương Văn Tý	2002		Xã Phước Thiện	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
294	20	Hà Hoàng Kha	1966		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
295	21	Hà Văn Xum	1981		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
296	22	Hồ Lan Anh		2014	TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
297	23	Hồ Thị Kim		1978	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	

298	24	Hồ Tuấn Khanh	2010		TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
299	25	Hồng Kim Phương		1993	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
300	26	Hồng Như Út		1996	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
301	27	Huỳnh Thanh Thông	1982		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
302	28	Lâm Nhật Phi	2000		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
303	29	Lâm Trung Tín	1999		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
304	30	Lê Thị Bích		1990	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
305	31	Lê Thị Huyền Oanh		2001	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
306	32	Lê Thị Mười		1980	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
307	33	Lê Thị Rót		1993	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
308	34	Lê Văn Đón	1967		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
309	35	Lê Viết Luân	1986		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	

310	36	Lưu Thị Đức Hạnh		1970	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
311	37	Lưu Văn Phóng	1975		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
312	38	Nguyễn Đức Lợi	1997		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
313	39	Nguyễn Hoàng Anh	1984		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
314	40	Nguyễn Lê Anh Tuấn	1998		Xã Phước Thiện	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
315	41	Nguyễn Minh Khang	2018		Xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
316	42	Nguyễn Minh Trí	1985		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
317	43	Nguyễn Thị Chi		1976	TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
318	44	Nguyễn Thị Chon		1976	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
319	45	Nguyễn Thị Ghi		1977	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
320	46	Nguyễn Thị Hương		1984	TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
321	47	Nguyễn Thị Huỳnh Anh		2010	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	



322	48	Nguyễn Thị Liễm		1977	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
323	49	Nguyễn Thị Minh Thư		2018	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
324	50	Nguyễn Thị Quyển		1982	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
325	51	Nguyễn Thị Thùy		1972	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
326	52	Nguyễn Tú Chinh		1977	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
327	53	Nguyễn Văn Bình An		1984	Xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
328	54	Nguyễn Văn Công		1990	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
329	55	Nguyễn Văn Cu		1991	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
330	56	Nguyễn Văn Tài		1992	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
331	57	Nguyễn Văn Tuấn Anh		2004	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
332	58	Phạm Hồng Trung		1996	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
333	59	Phạm Thành Danh		1994	Xã Vĩnh Thanh	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	

334	60	Phạm Thị Hồng		1983	Xã Long Thọ	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
335	61	Phan Thị Bán		1985	Xã Phước Thiện	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
336	62	Phan Thị Hà		1978	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
337	63	Phan Vĩnh Tín	1978		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
338	64	Quách Thanh Tuấn	1978		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
339	65	Tăng Văn Chồng	1982		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
340	66	Thạch Út Lâm	1995		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
341	67	Trần Hữu Nghĩa	2011		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
342	68	Trần Quý Ngọc	2002		TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
343	69	Trần Tấn Độ	2013		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
344	70	Trần Thị Giang		1991	TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
345	71	Trần Thị Luyến		1980	Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	



346	72	Trần Triệu Duy	2007		TT Hiệp Phước	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
347	73	Trần Văn Đoàn	1976		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
348	74	Trần Văn Nhiều	1988		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
349	75	Trần Văn Sỹ	1990		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
350	76	Triệu Văn Chiều	1980		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
351	77	Trương Văn Ninh	1995		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
352	78	Trương Văn Sử	1995		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
353	79	Võ Hồng Dũng	1995		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
354	80	Võ Văn Đào	1976		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
355	81	Y Khúc Niê	2003		Xã Long Tân	01/08/2021	16/08/2021	16	1.280.000	
356	82	Cao Quyền Trân		2001	Xã Phú Hội	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
357	83	Dặng Ngọc Bảo	2005		Xã Long Thọ	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	

358	84	Danh Hận	1985		Xã Long Thọ	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
359	85	Dương Thành Nhân	2016		Xã Phước Khánh	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
360	86	Hoàng Giao Bảo	2000		Xã Phước Thiện	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
361	87	Hoàng Văn Hiệp	1994		Xã Phước Thiện	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
362	88	Huỳnh Thị Kỳ Anh		2000	Xã Phú Hội	02/08/2021	17/08/2021	16	1.280.000	
363	89	Huỳnh Văn Duy	2000		Xã Long Thọ	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
364	90	Kiều Thị Huệ		1989	Xã Long Thọ	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
365	91	Kim Thị Cẩm Giang		1990	Xã Phú Hữu	31/07/2021	17/08/2021	18	1.440.000	
366	92	Ngô Thị Thùy Linh		2000	Xã Phước Thiện	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
367	93	Nguyễn Chí Thanh	2011		Xã Phú Hữu	31/07/2021	17/08/2021	18	1.440.000	
368	94	Nguyễn Hưng Thịnh	1990		TT Hiệp Phước	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
369	95	Nguyễn Ngọc Thủy		1983	Xã Phú Hội	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	



370	96	Nguyễn Thị Cẩm Hồng		1986	Xã Phú Hội	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
371	97	Nguyễn Thị Dàng Xinh		2000	Xã Phú Hữu	31/07/2021	17/08/2021	18	1.440.000	
372	98	Nguyễn Thị Kiều Tiên		1983	Xã Long Thọ	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
373	99	Nguyễn Thị Mỹ Châu		1994	Xã Long Thọ	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
374	100	Nguyễn Thị Nga		2011	Xã Long Tân	01/08/2021	17/08/2021	17	1.360.000	
375	101	Nguyễn Thị Trang		1992	Xã Long Thọ	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
376	102	Phạm Gia Bảo	2014		Xã Phú Hội	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
377	103	Phạm Gia Bình	2019		Xã Phú Hội	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
378	104	Phạm Thanh Phong	1995		Xã Long Thọ	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
379	105	Phạm Thị Ngọc My		2002	Xã Phước Thiện	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
380	106	Phạm Thị Thơ		1985	Xã Phú Hội	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
381	107	Phạm Thị Yến Nhi		1998	Xã Phú Hội	02/08/2021	17/08/2021	16	1.280.000	

382	108	Phạm Văn Dân	1960		Xã Phú Hội	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
383	109	Phạm Văn Lộc	1972		Xã Phú Hữu	31/07/2021	17/08/2021	18	1.440.000	
384	110	Tô Ngọc Hồng		1998	Xã Phú Hữu	31/07/2021	17/08/2021	18	1.440.000	
385	111	Trần Thị An		1979	Xã Phú Hữu	31/07/2021	17/08/2021	18	1.440.000	
386	112	Trần Thị Diễm		1990	Vĩnh Thanh	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
387	113	Trần Thị Trật		1948	Xã Phú Hữu	31/07/2021	17/08/2021	18	1.440.000	
388	114	Trần Văn Phúc	1976		Xã Phước An	30/07/2021	17/08/2021	19	1.520.000	
389	115	Đinh Thị Yến Linh		2001	Xã Phú Hội	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
390	116	Đoàn Thị Ngọc		2000	Xã Long Thọ	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
391	117	Hồ Thị Kim Trang		1970	Xã Phú Hữu	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
392	118	Huỳnh Thanh Lập	1984		Xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
393	119	Lê Thị Kim Loan		1975	Xã Long Thọ	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	



394	120	Ngô Văn Nghĩa	2001		TT Hiệp Phước	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
395	121	Nguyễn Anh	1985		Xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
396	122	Nguyễn Đức Sang	1987		Xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
397	123	Nguyễn Hoàng Xem	1988		Xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
398	124	Nguyễn Kim Vân		1954	Xã Phú Hữu	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
399	125	Nguyễn Thanh Hùng	1967		Xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
400	126	Nguyễn Thị Cẩm Linh		1997	Xã Phú Hữu	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
401	127	Nguyễn Thị Trà My		1998	Xã Phú Hữu	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
402	128	Nguyễn Tuấn Lộc	1998		Xã Phú Hữu	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
403	129	Nguyễn Văn Col	1983		Xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
404	130	Nguyễn Văn Đức	1951		Xã Phú Hữu	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
405	131	Phạm Thị Huỳnh Như		1997	Xã Phú Hữu	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	

406	132	Tô Gia Hưng	2021		Xã Phú Hữu	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
407	133	Trần Hữu Phước	1970		Xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
408	134	Trần Mỹ Quyền		2000	Xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
409	135	Trần Văn Bình Long	2003		Xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
410	136	Trương Thị Điệp		1983	Xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
411	137	Võ Thị Lan		1989	TT Hiệp Phước	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
412	138	Võ Văn Hào	1996		Xã Long Tân	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	
413	139	A Hưng	1995		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
414	140	Bế Hoàng Dũng	1994		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
415	141	Bùi Thanh Hạc	1982		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
416	142	Đặng Thành Hiệp	2001		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
417	143	Đặng Văn Cảnh	1992		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	

418	144	Danh Hiếu	1993		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
419	145	Danh Tùng	1984		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
420	146	Đinh Mã Nguu	1999		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
421	147	Đinh Minh Quyết	2000		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
422	148	Đỗ Nhật Long	1998		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
423	149	Đỗ Thanh Bình	1994		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
424	150	Dương Phạm Kim Ngân	2000		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
425	151	Hà Huy Dân	2000		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
426	152	Hồ Xuân Việt	1997		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
427	153	Huỳnh Hoàng Kha	1997		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
428	154	Huỳnh Thiệp Chí	1996		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
429	155	Huỳnh Trường Sông	2002		Xã Long Tân	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	

430	156	Kiều Vũ Linh	1998		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
431	157	Lâm Thiên Mỹ		2007	Xã Phú Hội	02/08/2021	24/08/2021	23	1.840.000	
432	158	Lâm Văn Trọng	1978		Xã Long Tân	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
433	159	Lê Chí Hải	2000		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
434	160	Lê Chí Lên	1984		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
435	161	Lê Hoàng Linh	1994		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
436	162	Lê Nhị Đệ	1991		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
437	163	Lê Thị Hoa		1993	Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
438	164	Lê Văn Sang	1998		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
439	165	Lương Thị Giang		2000	Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
440	166	Mai Chí Khanh	1997		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
441	167	Nay Tập	1997		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	

442	168	Ngân Thị Tuyền	1994	Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
443	169	Nguyễn Chí Thành	1989	Xã Phú Hữu	31/07/2021	24/08/2021	25	2.000.000	
444	170	Nguyễn Phong Thạch	1995	Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
445	171	Nguyễn Quang Thảo	1996	Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
446	172	Nguyễn Thanh Hiền	1999	Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
447	173	Nguyễn Thanh Tuyền	1985	Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
448	174	Nguyễn Thị Kim Cương	2002	Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
449	175	Nguyễn Thị Kim Ngân	1993	Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
450	176	Nguyễn Thị Liễu	1981	Xã Phú Hữu	31/07/2021	24/08/2021	25	2.000.000	
451	177	Nguyễn Thị Vai	1968	Xã Phú Hữu	31/07/2021	24/08/2021	25	2.000.000	
452	178	Nguyễn Trung Tính	1994	Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
453	179	Nguyễn Văn Hòa	1998	Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	

454	180	Nguyễn Văn Nguyên	1989		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
455	181	Nguyễn Văn Quận	1974		Xã Long Tân	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
456	182	Nguyễn Văn Tre	2002		Xã Phú Hội	02/08/2021	24/08/2021	23	1.840.000	
457	183	Phạm Ng. Hoàng Duy KH	2000		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
458	184	Phạm Tuấn Tài	1982		Xã Long Tân	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
459	185	Phan Văn Quốc	1998		Xã Phước An	04/08/2021	24/08/2021	21	1.680.000	
460	186	Quách Thành Nhân	1996		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
461	187	Tô Văn Bé	1989		Xã Long Tân	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
462	188	Trần Mới	1990		Xã Long Tân	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
463	189	Trần Phương Quang	2000		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
464	190	Trần Tân Khang	2001		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
465	191	Trần Thị Thu Huệ		1969	Xã Phú Hữu	31/07/2021	24/08/2021	25	2.000.000	



466	192	Trần Văn Chuyển	2006		Xã Long Tân	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
467	193	Võ Hùng Em	2003		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
468	194	Võ Văn Linh	1986		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	
469	195	Y Sân Mlô	1996		Công ty BIOE	01/08/2021	24/08/2021	24	1.920.000	

CỘNG (II)

3.779

302.320.000

III	III	KHU CÁCH LY TẠI TRƯỜNG MÀM NON NHƠN NGHĨA								
470	1	Châu Tuấn Thành	1992		Xã Phú Đông	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
471	2	Danh Út	1985		Xã Phú Hội	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
472	3	Đào Thị Mai		1971	Xã Long Thọ	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
473	4	Giảm Minh Quân	2012		Xã Phước Khánh	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
474	5	Giáp Văn Hùng	1982		Xã Phước Khánh	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
475	6	Huỳnh Tấn Lộc	1982		Xã Phú Đông	17/07/2021	22/08/2021	37	2.960.000	-

476	7	Lâm Thị Hồng Danh		1979	Xã Phú Hội	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
477	8	Lê Quang Hồ	1989		Xã Phước Khánh	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
478	9	Lê Thị Giới		1957	Xã Phước Khánh	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
479	10	Lương Hoàng Nam	1989		Xã Phú Hội	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
480	11	Nguyễn Ngọc Bảo Thy		2019	Xã Phước Khánh	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
481	12	Nguyễn Ngọc Thảo My		2015	Xã Phước Khánh	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
482	13	Nguyễn Thanh Hào	1980		TT Hiệp Phước	17/07/2021	22/08/2021	37	2.960.000	-
483	14	Nguyễn Thị Ngọc Thanh		1975	Xã Phú Hội	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
484	15	Nguyễn Thị Ngọc Vân		1987	Xã Phước Khánh	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
485	16	Nguyễn Thị Nhi		1965	Xã Phước Khánh	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
486	17	Nguyễn Thị Thanh Thúy		1986	Xã Phước Khánh	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
487	18	Nguyễn Thị Thu Ngân		1985	Xã Phước Khánh	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-



488	19	Nguyễn Trọng Nghĩa	1996		TT Hiệp Phước	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
489	20	Nguyễn Văn Hậu	1990		Xã Phú Hội	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
490	21	Nguyễn Văn Thời	1960		Xã Phú Hội	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
491	22	Nguyễn Văn Tinh	2012		Xã Phước Khánh	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
492	23	Nguyễn Văn Tú	1982		Phước Khánh	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
493	24	Phạm Cẩm Tú		1988	Xã Phước Khánh	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
494	25	Phạm Thị Bình		2002	TT Hiệp Phước	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
495	26	Phạm Văn Dũng	1965		Xã Phú Hội	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
496	27	Phạm Văn Nhật	1987		Xã Long Thọ	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
497	28	Phạm Văn Tiền	1990		Xã Phú Hội	16/07/2021	22/08/2021	38	3.040.000	-
498	29	Phan Thị Thủy Như		1995	TT Hiệp Phước	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
499	30	Phan Trần Anh Tuấn	1994		Xã Đại Phước	16/07/2021	22/08/2021	38	3.040.000	-

500	31	Phan Văn Trường	1971		Xã Phú Hội	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
501	32	Trần Khánh Phương	1999		Xã Long Thọ	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
502	33	Trần Minh Hùng	1980		Xã Phước Khánh	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
503	34	Trần Minh Huy	2011		Xã Phước Khánh	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
504	35	Trần Minh Phương	1984		Xã Phú Hội	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
505	36	Trần Ngọc Minh Thư		2007	Xã Phước Khánh	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
506	37	Trần Tấn Đạt	1992		Xã Đại Phước	16/07/2021	22/08/2021	38	3.040.000	-
507	38	Trần Tấn Luật	1998		TT Hiệp Phước	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
508	39	Trần Thị Hiếu		1995	TT Hiệp Phước	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
509	40	Trần Trung Dêm	2000		Xã Phú Hội	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
510	41	Trần Trung Kiên	1999		Xã Long Thọ	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
511	42	Trần Văn Cải	1984		Xã Long Thọ	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-

512	43	Trần Văn Đăng	1986		Xã Phú Hội	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
513	44	Trần Văn Nam	1994		Xã Phước Thiện	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
514	45	Trần Văn Sang	1990		Xã Long Thọ	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
515	46	Trịnh Hoàng Minh	1996		Xã Phước Thiện	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
516	47	Trịnh Thị Hạnh	1989		TT Hiệp Phước	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
517	48	Trương Minh Khánh	1997		TT Hiệp Phước	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
518	49	Võ Nhật Thi	2002		TT Hiệp Phước	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
519	50	Võ Thị Bảy	1993		Xã Phú Hội	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
520	51	Vũ Đình Danh Hiếu	2008		Xã Phú Hội	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
521	52	Vũ Đình Gia Huy	2011		Xã Phú Hội	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
522	53	Vũ Đình Thành	1980		Xã Phú Hội	08/07/2021	22/08/2021	45	3.600.000	-
523	54	Đỗ Hoàng Vân	1992		Công an huyện	08/08/2021	25/08/2021	18	1.440.000	-

524	55	Nguyễn Hữu Phong	1991		Công an huyện	08/08/2021	25/08/2021	18	1.440.000	-
525	56	Nguyễn Lê Công Khánh	1996		Công an huyện	08/08/2021	25/08/2021	18	1.440.000	-
526	57	Nguyễn Văn Hải	1987		Trung đoàn CSCĐ E25	08/08/2021	25/08/2021	18	1.440.000	-
527	58	Quách Văn Hào	1984		Công an huyện	08/08/2021	25/08/2021	18	1.440.000	-
528	59	Trần Văn Thuận	1972		Công an huyện	08/08/2021	25/08/2021	18	1.440.000	-
529	60	Trịnh Hồng Ninh	1992		Công an huyện	08/08/2021	25/08/2021	18	1.440.000	-
530	61	Trịnh Minh Thành	1993		Sinh viên thực tập K52	08/08/2021	25/08/2021	18	1.440.000	-
531	62	Vàng A Phong	1995		Sinh viên thực tập K52	08/08/2021	25/08/2021	18	1.440.000	-
532	63	Tăng Thị Hợp		1997	Xã Phú Hội	17/08/2021	12/09/2021	27	2.160.000	-
533	64	Bùi Quốc Hiển	1995		Xã Phú Hội	17/08/2021	12/09/2021	27	2.160.000	-
534	65	Bùi Thị Đào		1990	Xã Phú Hội	17/08/2021	12/09/2021	27	2.160.000	-
535	66	Cao Tấn Dũng	1997		Xã Phú Hội	01/08/2021	12/09/2021	43	3.440.000	-



536	67	Châu Phước Khang	2018		Xã Phú Hội	23/08/2021	12/09/2021	21	1.680.000	-
537	68	Đàn Minh Phúc	2013		Xã Long Thọ	26/08/2021	12/09/2021	18	1.440.000	-
538	69	Đàm Văn Phong	1986		Xã Long Thọ	26/08/2021	12/09/2021	18	1.440.000	-
539	70	Đặng Thị Tuyết Mai		1977	Xã Phú Hữu	20/08/2021	12/09/2021	24	1.920.000	-
540	71	Giáp Minh Quang	1987		Xã Phước Khánh	07/08/2021	12/09/2021	37	2.960.000	-
541	72	Giáp Văn Hải	1978		Xã Phước Khánh	07/08/2021	12/09/2021	37	2.960.000	-
542	73	Huỳnh Thị Gải		1974	Xã Long Tân	26/08/2021	12/09/2021	18	1.440.000	-
543	74	Huỳnh Thị Út Chín		1980	Xã Long Tân	26/08/2021	12/09/2021	18	1.440.000	-
544	75	Lê Hùng Phong	1972		Xã Phước Thiện	14/08/2021	12/09/2021	30	2.400.000	-
545	76	Lương Văn Bửu	1990		Xã Phú Hội	28/08/2021	12/09/2021	16	1.280.000	-
546	77	Lý Minh Thuận	2019		Xã Phú Hội	28/08/2021	12/09/2021	16	1.280.000	-
547	78	Lý Thị Hạnh		1975	Xã Long Tân	28/08/2021	12/09/2021	16	1.280.000	-

548	79	Nguyễn Bích Trâm		2021	Xã Phú Hội	28/08/2021	12/09/2021	16	1.280.000	-
549	80	Nguyễn Chi Mai		1982	Xã Long Tân	23/08/2021	12/09/2021	21	1.680.000	-
550	81	Nguyễn Nhựt Huy	2011		Xã Phước Khánh	07/08/2021	12/09/2021	37	2.960.000	-
551	82	Nguyễn Quốc Đạo	1990		Xã Phú Hội	07/08/2021	12/09/2021	37	2.960.000	-
552	83	Nguyễn Thành Giang	1982		Xã Phú Hội	23/08/2021	12/09/2021	21	1.680.000	-
553	84	Nguyễn Thanh Quyền	1997		Xã Long Thọ	26/08/2021	12/09/2021	18	1.440.000	-
554	85	Nguyễn Thị Chiêu		1964	Xã Long Tân	24/08/2021	12/09/2021	20	1.600.000	-
555	86	Nguyễn Thị Chờ		1977	Xã Phú Hữu	24/07/2021	12/09/2021	45	3.600.000	-
556	87	Nguyễn Thị Diễm		1992	Xã Phú Hội	23/08/2021	12/09/2021	21	1.680.000	-
557	88	Nguyễn Thị Diễm My		2009	Xã Phú Hội	23/08/2021	12/09/2021	21	1.680.000	-
558	89	Phạm Thị Phương		1992	Xã Phú Hội	23/08/2021	12/09/2021	21	1.680.000	-
559	90	Phạm Thị Thu Sang		1987	Xã Phú Đông	22/08/2021	12/09/2021	22	1.760.000	-



560	91	Phạm Thị Thùy Trang		1994	Xã Long Thọ	26/08/2021	12/09/2021	18	1.440.000	-
561	92	Phan Chính Nghĩa	1999		Xã Long Thọ	02/09/2021	12/09/2021	11	880.000	-
562	93	Trần Ngọc Diễm Thúy		2015	Xã Phú Hữu	20/08/2021	12/09/2021	24	1.920.000	-
563	94	Trần Thị Quỳnh Như		2002	Xã Phú Hữu	23/08/2021	12/09/2021	21	1.680.000	-
564	95	Trần Thiên Tâm		2021	Xã Phú Hữu	23/08/2021	12/09/2021	21	1.680.000	-
565	96	Trần Văn Thanh	1978		Xã Phú Hữu	20/08/2021	12/09/2021	24	1.920.000	-

CỘNG (III)

3.322 265.760.000

IV	IV	KHU CÁCH LY TẠI TRƯỜNG MẦM NON HOA SEN								
566	1	Bùi Anh Tuấn	1983		Xã Phước An	07/08/2021	18/08/2021	12	960.000	-
567	2	Bùi Văn Bổng	1940		Xã Phú Đông	07/08/2021	18/08/2021	12	960.000	-
568	3	Cao Thị Nhân		1995	Xã Phước Thiện	05/08/2021	18/08/2021	14	1.120.000	-
569	4	Châu Hoàng Thọ	1993		Xã Long Thọ	05/08/2021	18/08/2021	14	1.120.000	-

570	5	Danh Thanh Sang	1987		TT Hiệp Phước	02/08/2021	18/08/2021	17	1.360.000	-
571	6	Đinh Thị Lệ Thủy		1999	Xã Phước Thiện	05/08/2021	18/08/2021	14	1.120.000	-
572	7	Đỗ Văn Sắc	1972		Huyện đội NT	03/08/2021	18/08/2021	16	1.280.000	-
573	8	Đoàn Thị Kim Dung		1962	Xã Phú Hội	06/08/2021	18/08/2021	13	1.040.000	-
574	9	Hồ Văn Tuấn	1985		TT Hiệp Phước	07/08/2021	18/08/2021	12	960.000	-
575	10	Lâm Thanh Phong	2000		Huyện đội NT	03/08/2021	18/08/2021	16	1.280.000	-
576	11	Lê Xuân Cường	1972		Phú Thạnh	06/08/2021	18/08/2021	13	1.040.000	-
577	12	Ngô Quốc Huy	2001		Hải quân-tổ phục vụ	03/08/2021	18/08/2021	16	1.280.000	-
578	13	Nguyễn Huỳnh Hạo Nhi	2002		Huyện đội NT	03/08/2021	18/08/2021	16	1.280.000	-
579	14	Nguyễn Quang Hiệu	1990		TT Hiệp Phước	07/08/2021	18/08/2021	12	960.000	-
580	15	Nguyễn Thanh Liêm	1987		Công an huyện	05/08/2021	18/08/2021	14	1.120.000	-
581	16	Nguyễn Thế Hiền	1998		Xã Phước Thiện	06/08/2021	18/08/2021	13	1.040.000	-



582	17	Nguyễn Thị Cẩm Ly		2002	Xã Phước Thiện	06/08/2021	18/08/2021	13	1.040.000	-
583	18	Nguyễn Thị Hồng Cúc		1949	Xã Long Tân	07/08/2021	18/08/2021	12	960.000	-
584	19	Nguyễn Thị Kim Thi		1998	Xã Phước Thiện	06/08/2021	18/08/2021	13	1.040.000	-
585	20	Phạm Tuấn An	1995		Xã Phước Thiện	05/08/2021	18/08/2021	14	1.120.000	-
586	21	Phan Hoàng Minh	1987		Xã Long Tân	07/08/2021	18/08/2021	12	960.000	-
587	22	Phan Thị Yến Nhi		2000	Xã Long Thọ	05/08/2021	18/08/2021	14	1.120.000	-
588	23	Trương Quốc Cường	2003		Huyện đội NT	03/08/2021	18/08/2021	16	1.280.000	-
589	24	Phạm Thị Thùy Linh		1995	Xã Long Thọ	08/08/2021	19/08/2021	12	960.000	-
590	25	Đỗ Thị Kim Vàng		1997	Xã Phú Thạnh	09/08/2021	21/08/2021	13	1.040.000	-
591	26	Hoàng Ngọc Tuấn	1998		Xã Vĩnh Thanh	09/08/2021	21/08/2021	13	1.040.000	-
592	27	Ngô Văn Sáu	1976		Xã Phú Thạnh	09/08/2021	21/08/2021	13	1.040.000	-
593	28	Nguyễn Công Chánh	1980		Xã Phú Hội	09/08/2021	21/08/2021	13	1.040.000	-

594	29	Nguyễn Thị Thừa		1961	Xã Phú Hội	09/08/2021	21/08/2021	13	1.040.000	-
595	30	Trần Ngọc Trâm		1998	Xã Phú Thạnh	09/08/2021	21/08/2021	13	1.040.000	-
596	31	Cao Văn Khởi	1983		Xã Phước Thiện	06/08/2021	21/08/2021	16	1.280.000	-
597	32	Danh Sang	2001		T.T Hiệp Phước	02/08/2021	21/08/2021	20	1.600.000	-
598	33	Đoàn Minh Tới	1996		Xã Phú Thạnh	09/08/2021	21/08/2021	13	1.040.000	-
599	34	Huỳnh Kim Sang		1972	Xã Phú Đông	07/08/2021	21/08/2021	15	1.200.000	-
600	35	Ngân Trung Nghĩa	2001		Huyện đội NT	03/08/2021	21/08/2021	19	1.520.000	-
601	36	Nguyễn Mỹ Xuyên		2001	Xã Phước Thiện	06/08/2021	21/08/2021	16	1.280.000	-
602	37	Nguyễn Thị Chút		1983	Xã Phước Thiện	08/08/2021	21/08/2021	14	1.120.000	-
603	38	Nguyễn Trung Kiên	1986		Xã Phú Thạnh	06/08/2021	21/08/2021	16	1.280.000	-
604	39	Phạm Minh Hiếu	1997		Xã Phước Thiện	06/08/2021	21/08/2021	16	1.280.000	-
605	40	Phạm Văn Thông	1982		Xã Phú Thạnh	06/08/2021	21/08/2021	16	1.280.000	-

606	41	Son Si Phuong	1997		Xã Phú Thạnh	09/08/2021	21/08/2021	13	1.040.000	-
607	42	Bàn Thị Giới		1988	TT Hiệp Phước	08/08/2021	22/08/2021	15	1.200.000	-
608	43	Bùi Duy Chính	1995		Công an huyện	08/08/2021	22/08/2021	15	1.200.000	-
609	44	Huỳnh Nhật Phuong		2019	Xã Long Thọ	08/08/2021	22/08/2021	15	1.200.000	-
610	45	Huỳnh Trung Nghĩa	1996		Xã Long Thọ	08/08/2021	22/08/2021	15	1.200.000	-
611	46	Lê Kim Thoa		1996	Xã Phước Thiện	08/08/2021	22/08/2021	15	1.200.000	-
612	47	Lê Xuân Thắng	1988		TT Hiệp Phước	08/08/2021	22/08/2021	15	1.200.000	-
613	48	Lương Thị Liễu		1946	Xã Phú Đông	07/08/2021	22/08/2021	16	1.280.000	-
614	49	Lý Thị Hương		1951	Xã Phú Hữu	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	-
615	50	Ngô Thị Uyên		1999	Xã Phước Thiện	08/08/2021	22/08/2021	15	1.200.000	-
616	51	Ngô Văn Dũng	1984		Xã Phú Hữu	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	-
617	52	Nguyễn Tấn Vương	1991		TT Hiệp Phước	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	-

618	53	Nguyễn Thị Hiền		2001	Xã Phước Thiện	08/08/2021	22/08/2021	15	1.200.000	-
619	54	Nguyễn Văn Chấn	1940		Xã Phú Hữu	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	-
620	55	Nguyễn Văn Cương	1970		Xã Phú Hữu	09/08/2021	22/08/2021	14	1.120.000	-
621	56	Nguyễn Vũ Phong	1977		Xã Phú Đông	07/08/2021	22/08/2021	16	1.280.000	-
622	57	Phan Thị Trâm My		1990	Xã Phước Thiện	08/08/2021	22/08/2021	15	1.200.000	-
623	58	Thái Thị Lệ		1994	Xã Phú Hội	08/08/2021	22/08/2021	15	1.200.000	-
624	59	Thái Văn Hùng	1983		Xã Phước Thiện	08/08/2021	22/08/2021	15	1.200.000	-
625	60	Trần Thế Bảo	1996		Xã Long Thọ	08/08/2021	22/08/2021	15	1.200.000	-
626	61	Bùi Văn Hoài Em	1991		Xã Phước An	11/08/2021	23/08/2021	13	1.040.000	-
627	62	Dương Thị Thanh Tuyền		1984	Xã Long Thọ	07/08/2021	23/08/2021	17	1.360.000	-
628	63	Duy Ngọc Quyền		2007	Xã Phú Hội	11/08/2021	23/08/2021	13	1.040.000	-
629	64	KPa Thiên	2001		Xã Phước Thiện	06/08/2021	23/08/2021	18	1.440.000	-

630	65	Lý Thị Hồng Xuyên		1978	Xã Đại Phước	08/08/2021	23/08/2021	16	1.280.000	-
631	66	Mai Hùng Cường	1989		Xã Long Thọ	08/08/2021	23/08/2021	16	1.280.000	-
632	67	Mai Thảo Ngân		2020	Xã Long Thọ	08/08/2021	23/08/2021	16	1.280.000	-
633	68	Nguyễn Công Nhân	1995		Xã Phước Thiện	08/08/2021	23/08/2021	16	1.280.000	-
634	69	Nguyễn Thu Hà		1990	Xã Đại Phước	08/08/2021	23/08/2021	16	1.280.000	-
635	70	Nguyễn Văn Hữu	1986		Xã Phước Thiện	07/08/2021	23/08/2021	17	1.360.000	-
636	71	Phạm Nguyễn Thiện Nhân	2015		Xã Đại Phước	13/08/2021	23/08/2021	11	880.000	-
637	72	Phạm Thị Thu		1969	Xã Phước An	07/08/2021	23/08/2021	17	1.360.000	-
638	73	Thái Thị Ngọc Vân		1973	Xã Phú Đông	08/08/2021	23/08/2021	16	1.280.000	-
639	74	Thái Văn Đức	1998		Xã Long Phước, huyện Long Thành	07/08/2021	23/08/2021	17	1.360.000	-
640	75	Trương Văn Quân	1999		TT Hiệp Phước	07/08/2021	23/08/2021	17	1.360.000	-
641	76	Võ Dương Thanh Trúc		2005	Xã Long Thọ	07/08/2021	23/08/2021	17	1.360.000	-

642	77	Bùi Thị Dịu		1997	TT Hiệp Phước	05/08/2021	25/08/2021	21	1.680.000	-
643	78	Nguyễn Thị Bé Tí		2000	Xã Phước Thiện	05/08/2021	25/08/2021	21	1.680.000	-
644	79	Nguyễn Thị Tuyền Nhung		1980	Xã Đại Phước	08/08/2021	25/08/2021	18	1.440.000	-
645	80	Nguyễn Văn Nhí	1997		TT Hiệp Phước	07/08/2021	25/08/2021	19	1.520.000	-
646	81	Sâm Văn Mạch	1998		Xã Long Thọ	07/08/2021	25/08/2021	19	1.520.000	-
647	82	Trần Bình Em	1990		Xã Phước Thiện	07/08/2021	25/08/2021	19	1.520.000	-
648	83	Võ Dương Khánh Vân		2008	Xã Long Thọ	07/08/2021	25/08/2021	19	1.520.000	-
649	84	Võ Thị Tuyết		1957	Xã Long Thọ	07/08/2021	25/08/2021	19	1.520.000	-
650	85	Nguyễn Thanh Phú	1970		Xã Phú Hội	11/08/2021	27/08/2021	17	1.360.000	-
651	86	Phạm Văn Dũng	1990		Xã Phú Hội	14/08/2021	27/08/2021	14	1.120.000	-
652	87	Lê Văn Non	1960		Xã Phú Đông	08/08/2021	30/08/2021	23	1.840.000	-
653	88	Nguyễn Hồng Anh		1988	Xã Phú Hội	11/08/2021	30/08/2021	20	1.600.000	-

654	89	Nguyễn Thành Lê	1955		Xã Phước Thiện	07/08/2021	30/08/2021	24	1.920.000	-	
655	90	Nguyễn Thị Niên Chì		1997	Xã Long Thọ	09/08/2021	30/08/2021	22	1.760.000	-	
656	91	Nguyễn Trí Hiếu	2002		Xã Vĩnh Thanh	09/08/2021	30/08/2021	22	1.760.000	-	
657	92	Võ Gia Bảo	2017		Xã Phú Hội	11/08/2021	30/08/2021	20	1.600.000	-	
658	93	Hồ Hồ Ngọc		1977	Xã Phú Hội	30/08/2021	12/09/2021	14	1.120.000	-	
659	94	Nguyễn Ngọc Bảo Hân		2011	Xã Phú Hữu	30/08/2021	12/09/2021	14	1.120.000	-	
660	95	Nguyễn Thị Ba		1976	Xã Phú Hữu	30/08/2021	12/09/2021	14	1.120.000	-	
661	96	Nguyễn Thị Bốn		1958	Xã Phú Đông	27/08/2021	12/09/2021	17	1.360.000	-	
662	97	Nguyễn Thị Dần		1961	Xã Phú Đông	27/08/2021	12/09/2021	17	1.360.000	-	
663	98	Nguyễn Văn Túc	1942		TT Hiệp Phước	30/08/2021	12/09/2021	14	1.120.000	-	
664	99	Trần Thị Cam		1960	TT Hiệp Phước	30/08/2021	12/09/2021	14	1.120.000	-	
CỘNG (IV)									1.538	123.040.000	

KHU CÁCH LY TẠI TRƯỜNG MẦM NON PHƯỚC THIÊN											
V	V	Nguyễn Trí Tài	1996		Xã Phước Thiện	30/07/2021	13/08/2021	15	1.200.000	-	
665	1	Nguyễn Trí Tài	1996		Xã Phước Thiện	30/07/2021	13/08/2021	15	1.200.000	-	
666	2	Tôn Tông Giám	1978		Xã Phước Thiện	02/08/2021	15/08/2021	14	1.120.000	-	
667	3	Trần Thiện Nghiêm	1989		Xã Phước Thiện	30/07/2021	15/08/2021	17	1.360.000	-	
668	4	Ngô Quốc Khánh	2000		Xã Phước Thiện	26/07/2021	16/08/2021	22	1.760.000	-	
669	5	Huỳnh Thị Vui		1964	Xã Phú Hội	28/07/2021	19/08/2021	23	1.840.000	-	
670	6	KPẢ LIT	1993		Xã Phước Thiện	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-	
671	7	NARIN-NIẾ		2017	Xã Phước Thiện	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-	
672	8	Nguyễn Hữu Bằng	2005		Xã Long Thọ	29/07/2021	19/08/2021	22	1.760.000	-	
673	9	Nguyễn Thị Hòa		1992	Xã Phước Thiện	31/07/2021	19/08/2021	20	1.600.000	-	
674	10	Nguyễn Thị Huệ		1994	Xã Phước Thiện	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-	
675	11	Nguyễn Thị Mộng Trinh		2002	Xã Long Tân	18/07/2021	19/08/2021	33	2.640.000	-	
676	12	Nguyễn Văn Đồ	1986		Xã Phước Thiện	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-	
677	13	Nguyễn Văn Huy	1990		Xã Long Tân	23/07/2021	19/08/2021	28	2.240.000	-	



678	14	Phạm Thị Hà My		2002	Xã Phước Thiện	31/07/2021	19/08/2021	20	1.600.000	-
679	15	RHAH HNGHE		1996	Xã Phước Thiện	31/07/2021	19/08/2021	20	1.600.000	-
680	16	Trần Nguyễn Bình An	2017		Xã Phú Hội	28/07/2021	19/08/2021	23	1.840.000	-
681	17	Trần Quốc Lý	1990		Xã Long Thọ	29/07/2021	19/08/2021	22	1.760.000	-
682	18	Trần Văn Hoàng	1993		Xã Phú Hội	28/07/2021	19/08/2021	23	1.840.000	-
683	19	Võ Văn Lưu	1992		Xã Phú Hội	28/07/2021	19/08/2021	23	1.840.000	-
684	20	Bùi Phương Hiền		1995	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
685	21	Đặng Thị Ngọc Lan		1998	Xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
686	22	Đinh Thị Liên		1990	Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
687	23	Đinh Thị Thủy Trang		1997	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
688	24	Dương Thị Hằng		1992	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
689	25	Đuyn		1996	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
690	26	Hồ Minh Đạt	1998		TT Hiệp Phước	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
691	27	Hồ Thị Hương		1983	TT Hiệp Phước	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-

692	28	Hồ Văn Chuẩn	1997		Xã Long Thọ	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
693	29	Hoàng Phạm Thị Linh Chi		2002	Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
694	30	Huỳnh Minh Đạt	2013		Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
695	31	Huỳnh Minh Minh		2010	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
696	32	Huỳnh Ngọc Nam	2008		Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
697	33	Huỳnh Thị Lý		1985	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
698	34	Huỳnh Thị Thủy Tiên		1995	Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
699	35	Huỳnh Xuân Quy	2006		Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
700	36	KSOOR H'YONA		1998	Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
701	37	KSOR H'CHUYỀN		1984	Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
702	38	KSOR H'NE	2002		Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
703	39	Ksor Thoang	1983		Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
704	40	Lê Công Minh	1999		Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
705	41	Lê Đình Linh	2000		Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-



706	42	Lê Minh Thu		2017	TT Hiệp Phước	06/08/2021	21/08/2021	16	1.280.000	-
707	43	Lê Minh Tùng	1989		TT Hiệp Phước	06/08/2021	21/08/2021	16	1.280.000	-
708	44	Lê Thành Lý	1992		Xã Phước Thiện	30/07/2021	21/08/2021	23	1.840.000	-
709	45	Lê Thanh Tuấn	1990		Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
710	46	Lê Thị Kim Liên		1996	Xã Phước Thiện	30/07/2021	21/08/2021	23	1.840.000	-
711	47	Lê Thị Trần		2000	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
712	48	Lê Văn Sang	1992		Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
713	49	Lương Thị Là		1990	Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
714	50	Lý Công Lỳn		1996	Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
715	51	Lý Thái Phong	1997		Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
716	52	Lý Văn Phò	1977		Xã Vĩnh Thanh	28/07/2021	21/08/2021	25	2.000.000	-
717	53	Mai Thị Thúy Hằng		2001	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
718	54	NAY HMIL.A		1994	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
719	55	Ngô Ngọc Tài	1987		Xã Sông Nhạn, Cẩm Mỹ	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-

720	56	Ngô Văn Việt	1968		Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
721	57	Nguyễn Bá Thêm	1999		TT Hiệp Phước	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
722	58	Nguyễn Kim Diệu		2002	Xã Phú Hội	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
723	59	Nguyễn Minh Khanh	2003		Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
724	60	Nguyễn Thành Trung	1990		Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
725	61	Nguyễn Thị Bích Hạnh		1994	Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
726	62	Nguyễn Thị Kim Khoa		1981	TT Hiệp Phước	28/07/2021	21/08/2021	25	2.000.000	-
727	63	Nguyễn Thị Mộng Cam		2000	Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
728	64	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		1998	Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
729	65	Nguyễn Thị Phương Sang		1999	Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
730	66	Nguyễn Thị Thúy		1998	Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
731	67	Nguyễn Trọng Hữu	1994		Xã Long Thọ	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
732	68	Nguyễn Văn Đình	1986		Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
733	69	Nguyễn Văn Mãi	1990		TT Hiệp Phước	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-



734	70	Phạm Thị Loan		1984	Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
735	71	Phạm Thị Thái		1962	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
736	72	Phạm Thị Thùy Trang		1997	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
737	73	Phán A Phòng		1998	Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
738	74	Phan Thị Hà Suong		1972	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
739	75	RM/ÀH ÔSIN	1994		Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
740	76	Siu Buôn	1985		Xã Phước Thiện	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	-
741	77	Siu Dăng	1999		Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
742	78	Siu H Yôt		1994	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
743	79	Siu H'Cha		1998	Xã Phước Thiện	31/07/2021	21/08/2021	22	1.760.000	-
744	80	Siu Lúit		2000	Xã Long Thọ	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
745	81	Siu Then	2001		Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
746	82	Ssor Kim	1999		Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
747	83	Sung Thị Mỹ		1990	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-

748	84	Tăng Huỳnh Như		2012	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
749	85	Tăng Khả Mỹ		2002	Xã Phước Thiện	02/08/2021	21/08/2021	20	1.600.000	-
750	86	Thị Ngọc Cẩm		1999	Xã Phước Thiện	01/08/2021	21/08/2021	21	1.680.000	-
751	87	Thị Oanh		1994	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
752	88	Thị Vel		1996	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
753	89	Tổng Phước Tình	2000		Xã Long Thọ	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
754	90	Trần Thị Huệ		1989	TT Hiệp Phước	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
755	91	Trịnh Thảo Linh		1994	Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
756	92	Trương Thị Bích Tuyền		1989	Công ty BIOE	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
757	93	Võ Thị Cô Lá		1998	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
758	94	Võ Thị Huỳnh Như		2015	Xã Phước Thiện	10/08/2021	21/08/2021	12	960.000	-
759	95	Võ Thị Nhã Trân		2019	TT Hiệp Phước	28/07/2021	21/08/2021	25	2.000.000	-
760	96	Lê Thị Thủy Ngọc		1975	Xã Phú Đông	13/08/2021	23/08/2021	11	880.000	-
761	97	Nay Khai	2018		Xã Phước Thiện	10/08/2021	23/08/2021	14	1.120.000	-

762	98	Bùi Kim Hùng	2000		Xã Phú Đông	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
763	99	Bùi Văn Vũ	1974		Xã Phú Đông	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
764	100	Cao Lê Quốc Vũ	1992		Công ty Action	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
765	101	Cao Ngọc Hoàng	2002		Công ty Action	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
766	102	Cao Nguyễn Minh Bích	1995		Xã Phú Đông	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
767	103	Cao Thành Đạt	2010		Xã Phú Đông	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
768	104	Cao Tuấn Em	1997		Công ty Action	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
769	105	Cao Văn Cơ	1990		Xã Phú Đông	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
770	106	Đàm Thị Hương		1994	Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-
771	107	Danh Dờ	2000		Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-
772	108	Đinh Công Tâm	1996		Xã Phước Thiện	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
773	109	Dương Văn Lập	1996		Công ty Action	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
774	110	Hà Đức Lương	1996		Công ty Action	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
775	111	Hồ Văn Cương	1987		Công ty Action	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-

776	112	Hoàng Quốc Đạt	2000		Tam An, Long Thành	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
777	113	Huỳnh Hữu Mừng	2009		Xã Phú Đông	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
778	114	Huỳnh Thảo Nghi		2009	Xã Phú Đông	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
779	115	Huỳnh Thị Kim Liên		1998	Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-
780	116	Huỳnh Thị Ngọc Hà		1993	Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-
781	117	Huỳnh Tiến Mạnh	1987		Công ty BIOE	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
782	118	Huỳnh Trần Triều An	2014		Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-
783	119	Huỳnh Trần Triều Vỹ	2008		Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-
784	120	Ksor H'ped		1993	Xã Phước Thiện	17/08/2021	26/08/2021	10	800.000	-
785	121	Ksor H'Liên		2015	Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-
786	122	Ksor H'Mai Ly		2002	Công ty BIOE	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
787	123	Ksor H'um		2019	Xã Phước Thiện	17/08/2021	26/08/2021	10	800.000	-
788	124	Ksor Huyền		2012	Xã Phước Thiện	17/08/2021	26/08/2021	10	800.000	-
789	125	Ksor Trương	1989		Xã Phước Thiện	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-

790	126	Lâm Văn Minh	1978		TT Hiệp Phước	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
791	127	Lý Dưới	1999		Công ty NITTO	14/08/2021	26/08/2021	13	1.040.000	-
792	128	Nay H\Nguyễn		1988	Công ty BIOE	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
793	129	Ngô Bảo Nhi	1998		Công ty BIOE	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
794	130	Nguyễn Cẩm Tiên		2003	Công ty Action	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
795	131	Nguyễn Gia Bảo	2015		Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-
796	132	Nguyễn Ngọc Hồng Thoang		1985	Xã Phước Thiện	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
797	133	Nguyễn Ngọc Linh	1981		Công ty Action	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
798	134	Nguyễn Phạm Khai Hoàng	2001		Công ty Action	16/08/2021	26/08/2021	11	880.000	-
799	135	Nguyễn Quốc Chí	1990		Công ty Action	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
800	136	Nguyễn Thị Cẩm Nhung		2008	Xã Phước Thiện	17/08/2021	26/08/2021	10	800.000	-
801	137	Nguyễn Thị Chánh	1960		Xã Phú Đông	16/08/2021	26/08/2021	11	880.000	-
802	138	Nguyễn Thị Đào		2004	Xã Phước Thiện	17/08/2021	26/08/2021	10	800.000	-
803	139	Nguyễn Thị Hà		1993	Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-

804	140	Nguyễn Thị Hương		1992	Công ty BIOE	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
805	141	Nguyễn Thị Mai Trang		2012	Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-
806	142	Nguyễn Thị Mỹ Lý		1991	Xã Phước Thiện	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
807	143	Nguyễn Thị Như Huỳnh		2009	Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-
808	144	Nguyễn Thị Tới		1954	TT Hiệp Phước	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-
809	145	Nguyễn Văn Đô	2000		Công ty Action	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
810	146	Nguyễn Văn Được	1964		Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-
811	147	Nguyễn Văn Hào	2001		Công ty BIOE	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
812	148	Nguyễn Văn Lợi	2000		Công ty BIOE	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
813	149	Nguyễn Văn Mến	1984		Công ty Action	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
814	150	Nguyễn Văn Thâu	1993		Xã Phước Thiện	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
815	151	Nguyễn Văn Trương	1993		Xã Phước Thiện	16/08/2021	26/08/2021	11	880.000	-
816	152	Phạm Nguyễn Bích Ngọc		2015	Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-
817	153	Phạm Quang Linh	2003		Công ty Action	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-



818	154	Phạm Thị Anh Trinh		1989	Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-
819	155	Phạm Thị Thanh Hòa	1997		Xã Phú Đông	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
820	156	Phùng Cùn Sùng	1999		Xã Long Thọ	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
821	157	Rah Lan Hlein		1997	Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-
822	158	RHMAH H'YUN		1988	Xã Phước Thiện	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
823	159	Siu H'dik		1992	Xã Phước Thiện	17/08/2021	26/08/2021	10	800.000	-
824	160	Siu Khuong	2012		Xã Phước Thiện	17/08/2021	26/08/2021	10	800.000	-
825	161	Siu Tỷ	1987		Xã Phước Thiện	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
826	162	Siu Xuyên	1983		Xã Phước Thiện	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
827	163	Thị Vân		1985	Xã Phước Thiện	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
828	164	Trịnh Triệu Duy		2002	Công ty BIOE	10/08/2021	26/08/2021	17	1.360.000	-
829	165	Võ Thị Thu Liễu		1973	Xã Phú Đông	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
830	166	Võ Thị Thủy		1993	Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-
831	167	Võ Văn Tuấn	1983		Xã Phước Thiện	12/08/2021	26/08/2021	15	1.200.000	-

832	168	Vũ Ngọc Tiến	1996		Công ty Action	13/08/2021	26/08/2021	14	1.120.000	-
		CỘNG (V)								
VI	VI	KHU CÁCH LY TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC PHƯỚC LAI								
833	1	Bùi Quang Tuấn	1993		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
834	2	Cao Giang Phong	1999		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
835	3	Cao Ngọc Hà		1994	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
836	4	Cao Ngọc Thái	1985		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
837	5	Cao Thị Thu Hiền		1997	TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
838	6	Đặng Thị Hồng Đào		1986	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
839	7	Đậu Xuân Cường	1994		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
840	8	Đinh Minh Thám	1997		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
841	9	Đinh Thị Duyên		1989	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
842	10	Đinh Thị Hà		1989	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
843	11	Đinh Thị Hoa		2001	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-

844	12	Đinh Thị Hồng Thanh		1997	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
845	13	Đinh Thị Ngọc Huyền		1995	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
846	14	Đoàn Công Tâm	1991		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
847	15	Dương Thị Hoàng		1963	Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
848	16	Hà Minh Tiến	1998		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
849	17	Hoàng Kiều Tiên		1985	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
850	18	Hoàng Thái Nam	1997		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
851	19	Hoàng Thanh Tuấn	1995		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
852	20	Hoàng Văn Dương	1986		Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
853	21	Huỳnh Thị Ngọc Lam		2001	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
854	22	Huỳnh Thị Thi		1998	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
855	23	Kim Quí	1988		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
856	24	Lâm Thị Lan		1998	TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
857	25	Lê Đề Xon	1998		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-

858	26	Lê Hoàng Nhật Tiến	1999		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
859	27	Lê Hữu Tài	1993		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
860	28	Lê Ngọc Sáu	1978		Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
861	29	Lê Quang Nguyên	1998		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
862	30	Lê Thanh Lâm	1990		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
863	31	Lê Thị Hồng Phượng		2001	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
864	32	Lê Thị Kiều Oanh		2000	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
865	33	Lê Thị Mỹ Nương		2002	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
866	34	Lê Thị Thanh		1986	TT Hiệp Phước	04/08/2021	19/08/2021	16	1.280.000	-
867	35	Lê Thị Tuyền Kha		1995	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
868	36	Lê Thị Yến Nhi		2002	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
869	37	Lê Văn An	2000		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
870	38	Lê Văn Chon	1980		Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
871	39	Lê Văn Tòa	1990		Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-



872	40	Lương Thị Thắm		1992	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
873	41	Lương Thị Thảo		1994	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
874	42	Lưu Thanh Sang	2000		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
875	43	Lý Thị Thủy Liễu		1995	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
876	44	Mạc A Nhung		1990	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
877	45	Mùa A Công	1986		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
878	46	Ngô Cao Dương	1991		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
879	47	Ngô Thị Hạnh		1997	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
880	48	Nguyễn Chí Thanh	2002		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
881	49	Nguyễn Hoàng Diệu	1991		TT Hiệp Phước	30/07/2021	19/08/2021	21	1.680.000	-
882	50	Nguyễn Hội Ninh	1986		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
883	51	Nguyễn Hữu An	2005		Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
884	52	Nguyễn Hữu Minh	1993		TT Hiệp Phước	29/07/2021	19/08/2021	22	1.760.000	-
885	53	Nguyễn Minh Phụng	1993		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-

886	54	Nguyễn Ngọc Tính	1987			Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
887	55	Nguyễn Nhật Tiến	1997			TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
888	56	Nguyễn Phúc Trung	1994			TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
889	57	Nguyễn Phước Hậu	1986			TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
890	58	Nguyễn Thị Bích Ngân		2001		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
891	59	Nguyễn Thị Dôi		1998		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
892	60	Nguyễn Thị Kim Thi		1998		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
893	61	Nguyễn Thị Lan Anh		2000		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
894	62	Nguyễn Thị Lan Nhi		2000		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
895	63	Nguyễn Thị Ngân		1975		Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
896	64	Nguyễn Thị Ngọc Diệp		1992		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
897	65	Nguyễn Thị Thanh Tuyền		2000		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
898	66	Nguyễn Thu Duy		2000		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
899	67	Nguyễn Trọng Sỹ	1979			TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-

900	68	Nguyễn Trung Tĩnh	2001		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
901	69	Nguyễn Văn Ân	1995		Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
902	70	Nguyễn Văn Đoàn	1986		TT Hiệp Phước	30/07/2021	19/08/2021	21	1.680.000	-
903	71	Nguyễn Văn Dủ Anh	1982		Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
904	72	Nguyễn Văn Dũng	1972		Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
905	73	Nguyễn Văn Huy	2001		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
906	74	Nguyễn Văn Không	1965		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
907	75	Nguyễn Văn Nghĩa Anh	1999		Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
908	76	Nguyễn Văn Nghĩa Em	2005		Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
909	77	Nguyễn Văn Tiên	1987		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
910	78	Phạm Hồng Ngọc	1990		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
911	79	Phạm Minh Hòa	2000		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
912	80	Phạm Thị Chúc Mai		2000	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
913	81	Phạm Thị Cua		1972	Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-

914	82	Phạm Thị Diễm My		2001	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
915	83	Phạm Út Chín		1984	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
916	84	Phạm Văn Khanh	1995		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
917	85	Phạm Văn Kiên	1979		Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
918	86	Phạm Văn Mót	1988		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
919	87	Phạm Văn Phí	1994		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
920	88	Phan Văn Vinh	1988		Xã Phú Hội	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
921	89	Sâm Văn Nghĩa	1993		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
922	90	Thạch Chính	1987		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
923	91	Thái Văn Hoàng	1994		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
924	92	Thiếu Vũ Bình	1996		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
925	93	Tổng Hoàng Thận	1992		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
926	94	Trần Bá Đại	1995		Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
927	95	Trần Bá Hướng	1972		Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-

928	96	Trần Bảo Hoài Thương		2001	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
929	97	Trần Khánh Duy	2002		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
930	98	Trần Thanh Thiên	1997		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
931	99	Trần Thị Dệt		1988	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
932	100	Trần Thị Ngọc Giàu		2001	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
933	101	Trần Thị Thắm		1992	TT Hiệp Phước	04/08/2021	19/08/2021	16	1.280.000	-
934	102	Trần Thị Bích Thủy		1989	TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
935	103	Trần Tôn Hiền	1994		TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
936	104	Trần Trung Dũng	1989		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
937	105	Trần Văn Tân	1991		Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
938	106	Trần Văn Tuấn	1997		Xã Long Tân	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
939	107	Trịnh Hoài Vũ	1995		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
940	108	Trịnh Mỹ Duy		2002	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
941	109	Trịnh Trọng Trung	1990		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-

942	110	Trương Văn Vãn	1999		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
943	111	Võ Quang Hùng	1989		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
944	112	Võ Tân	1998		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
945	113	Võ Thị Huỳnh Như		1999	TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
946	114	Võ Thị Thu Hiền		1998	TT Hiệp Phước	01/08/2021	19/08/2021	19	1.520.000	-
947	115	Võ Viết Phúc	2001		TT Hiệp Phước	04/08/2021	19/08/2021	16	1.280.000	-
948	116	Vũ Thanh Tiến	1998		TT Hiệp Phước	03/08/2021	19/08/2021	17	1.360.000	-
		CỘNG (VI)						2.022	161.760.000	
VII	VII	KHU CÁCH LY TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ VĨNH THẠNH								
949	1	Biện Thị Hoài Thương		1994	TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
950	2	Bùi Minh Quân	2021		Xã Phước Thiện	24/08/2021	11/09/2021	19	1.520.000	-
951	3	Bùi Minh Trí	2002		Xã Phước Thiện	23/08/2021	11/09/2021	20	1.600.000	-
952	4	Bùi Ngọc Minh	1998		Xã Phú Hữu	21/08/2021	11/09/2021	22	1.760.000	-
953	5	Bùi Thị Cẩm Thủy		2000	Xã Phú Hội	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-



954	6	Bùi Thị Cẩm Tú		2002	Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
955	7	Bùi Trọng Nghĩa	1980		Xã Phước Thiện	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
956	8	Bùi Văn Tài	1996		Xã Phú Hội	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
957	9	Cao Thị Cẩm Đình		1988	TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
958	10	Cao Thị Mỹ Yến		1993	TT Hiệp Phước	28/08/2021	11/09/2021	15	1.200.000	-
959	11	Châu Thị Nữ		2007	Xã Long Thọ	21/08/2021	11/09/2021	22	1.760.000	-
960	12	Châu Văn Cảnh	1996		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
961	13	Châu Văn Thạch	1967		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
962	14	Châu Văn Thông	1984		TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
963	15	Chu Văn Ngọc	1985		TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
964	16	Chung Thị Mỹ Hạnh		1994	TT Hiệp Phước	28/08/2021	11/09/2021	15	1.200.000	-
965	17	Đặng Lê Trung Hiếu	2013		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
966	18	Đặng Thị Đồ		1995	Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
967	19	Danh Đạo	1995		TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-

968	20	Đào Ngọc Thạch	1992		Xã Long Tân	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
969	21	Đậu Lê Xuân Dũng	2013		Xã Phú Hữu	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
970	22	Đậu Xuân Hiệp	1982		Xã Phú Hữu	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
971	23	Đinh Thị Kim Thoa		1981	TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
972	24	Đỗ Văn Kha	1955		TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
973	25	Đoàn Quang Rum	1947		TT Hiệp Phước	16/08/2021	11/09/2021	27	2.160.000	-
974	26	Đoàn Thị Vân		1979	Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
975	27	Dương Quốc Phong	1993		Xã Phú Hữu	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
976	28	Dương Thị Ngọc Diệp		1965	Xã Phước An	22/08/2021	11/09/2021	21	1.680.000	-
977	29	Dương Văn Bì	1986		Xã Phú Hội	30/08/2021	11/09/2021	13	1.040.000	-
978	30	H Buih Krông		2000	Xã Phú Hội	17/08/2021	11/09/2021	26	2.080.000	-
979	31	Hà Hoàng Mỹ		2016	TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
980	32	Hồ Thị Ngọc Chiêm		2003	TT Hiệp Phước	22/08/2021	11/09/2021	21	1.680.000	-
981	33	Hồ Văn Chiến	1979		TT Hiệp Phước	22/08/2021	11/09/2021	21	1.680.000	-



982	34	Hồ Văn Dư	2005		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
983	35	Hồ Văn Luân	2004		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
984	36	Hoàng Đức Anh	1995		Xã Phú Hữu	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
985	37	Huỳnh Tấn Quốc	1995		Xã Phước Thiện	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
986	38	Huỳnh Thị Như Ý		1983	Xã Long Tân	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
987	39	Huỳnh Trung Duyệt	2001		Xã Phú Hội	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
988	40	Huỳnh Trung Nam	2000		Xã Phú Hội	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
989	41	Kim Minh Quang	1984		Xã Long Thọ	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
990	42	Kim Trọng Thủy	1977		Xã Long Thọ	21/08/2021	11/09/2021	22	1.760.000	-
991	43	Kpă Bung	1999		Xã Phước Thiện	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
992	44	Kpă H' Hăng		2012	Xã Phước Thiện	21/08/2021	11/09/2021	22	1.760.000	-
993	45	Kpă H' Nhuen		1984	Xã Phước Thiện	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
994	46	Kpă H'trinh		2002	Xã Phước Thiện	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
995	47	Lâm Cường	1981		Xã Phước An	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-

996	48	Lâm Hiếu	2021		Xã Phước An	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
997	49	Lâm Thị Kiều Vy		2010	TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
998	50	Lâm Văn Tâm	1982		Xã Phú Hữu	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
999	51	Lê Hoài Ân	1991		TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1000	52	Lê Hoàng Ron	1989		Xã Phước Khánh	26/08/2021	11/09/2021	17	1.360.000	-
1001	53	Lê Khang Thái	2020		Xã Phước Khánh	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1002	54	Lê Khánh Linh	1994		TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1003	55	Lê Tấn Khang	2001		TT Hiệp Phước	29/08/2021	11/09/2021	14	1.120.000	-
1004	56	Lê Thị Hạ Vy		2002	Xã Phú Hữu	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1005	57	Lê Thị Lan		1970	TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1006	58	Lê Thị Ngọc Ánh		1981	Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1007	59	Lê Thị Ngọc Yến		2005	Xã Long Tân	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1008	60	Lê Thị Nhuộm		1978	TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1009	61	Lê Thị Niên		1986	TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-



1010	62	Lê Thị Quỳnh Lam		1989	TT Hiệp Phước	28/08/2021	11/09/2021	15	1.200.000	-
1011	63	Lê Thị Thúy Hằng		1977	Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1012	64	Lê Tổng Trí	2014		Xã Phước Khánh	26/08/2021	11/09/2021	17	1.360.000	-
1013	65	Lê Văn Diễm	1967		TT Hiệp Phước	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1014	66	Lê Văn Dũng	1988		TT Hiệp Phước	29/08/2021	11/09/2021	14	1.120.000	-
1015	67	Lê Văn Trường	1983		TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1016	68	Lê Văn Út	1985		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1017	69	Lưu Thị Kiều Muội		1997	Xã Phú Hữu	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1018	70	Lưu Vũ Khánh Ngọc		2017	TT Hiệp Phước	21/08/2021	11/09/2021	22	1.760.000	-
1019	71	Lý Thanh Lương	1980		Xã Phú Đông	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1020	72	Lý Thị Kim Dung		1973	TT Hiệp Phước	22/08/2021	11/09/2021	21	1.680.000	-
1021	73	Lý Thu Kim		2011	Xã Phú Đông	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1022	74	Lý Văn Kiệm	1961		TT Hiệp Phước	29/08/2021	11/09/2021	14	1.120.000	-
1023	75	Lý Văn Lâm	1968		TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-

1024	76	Mai Đăng Khoa	1999		Xã Phú Hữu	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1025	77	Mai Hồng Thắm		1985	Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1026	78	Mai Mỹ Mỹ		2008	TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1027	79	Mai Thành Chương	2010		TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1028	80	Mai Thị Xuân		1975	Xã Phú Hữu	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1029	81	Nay Juha	1987		Xã Phước Thiện	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1030	82	Ngô Hồng Anh	1985		Xã Phú Hữu	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1031	83	Ngô Thị Bích Huyền		1998	TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1032	84	Ngô Thị Diễm Mi		1992	Xã Phú Hữu	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1033	85	Ngô Thị Huỳnh Trang		1991	TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1034	86	Ngô Thị Phố		2001	TT Hiệp Phước	22/08/2021	11/09/2021	21	1.680.000	-
1035	87	Ngô Thị Quyên		1972	Xã Phước Thiện	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1036	88	Nguyễn Công Chung		1997	TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1037	89	Nguyễn Công Thanh	1981		Xã Long Tân	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-

1038	90	Nguyễn Dương Bảo Lâm	2016		Xã Phú Hữu	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1039	91	Nguyễn Duyên Bình	1977		TT Hiệp Phước	22/08/2021	11/09/2021	21	1.680.000	-
1040	92	Nguyễn Gia Hưng	2018		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1041	93	Nguyễn Hải Đăng	1991		Xã Phước Thiện	29/08/2021	11/09/2021	14	1.120.000	-
1042	94	Nguyễn Hữu Trọng	1964		Xã Đại Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1043	95	Nguyễn Kim Ngân		1999	Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1044	96	Nguyễn Minh Hậu	1990		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1045	97	Nguyễn Minh Quang	2016		Xã Phú Hữu	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1046	98	Nguyễn Minh Thiện	1986		Xã Phú Hội	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1047	99	Nguyễn Ngọc Lan		1966	TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1048	100	Nguyễn Ngọc Long	2000		TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1049	101	Nguyễn Phước Thịnh	2018		Xã Đại Phước	21/08/2021	11/09/2021	22	1.760.000	-
1050	102	Nguyễn Quang Học	1983		Xã Phước Thiện	22/08/2021	11/09/2021	21	1.680.000	-
1051	103	Nguyễn Quốc Sêl	2004		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-

1052	104	Nguyễn Tấn Hải	1988		Xã Phú Đông	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1053	105	Nguyễn Tấn Nghĩa	1988		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1054	106	Nguyễn Tấn Phát	1988		Xã Đại Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1055	107	Nguyễn Thanh Phong	1972		TT Hiệp Phước	28/08/2021	11/09/2021	15	1.200.000	-
1056	108	Nguyễn Thanh Tài	1992		Xã Đại Phước	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1057	109	Nguyễn Thanh Thi	1981		Xã Đại Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1058	110	Nguyễn Thanh Vũ	1978		Xã Phú Hội	22/08/2021	11/09/2021	21	1.680.000	-
1059	111	Nguyễn Thị Cẩm Hồng		1986	Xã Phú Đông	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1060	112	Nguyễn Thị Chơn		1981	TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1061	113	Nguyễn Thị Dung		1982	TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1062	114	Nguyễn Thị Hận		1978	TT Hiệp Phước	29/08/2021	11/09/2021	14	1.120.000	-
1063	115	Nguyễn Thị Hậu		2007	Xã Phú Hội	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1064	116	Nguyễn Thị Hoàng Oanh		1991	Xã Phước Khánh	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1065	117	Nguyễn Thị Huyền Trân		2004	Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-



1066	118	Nguyễn Thị Kim Lan		1968	Xã Phước Thiện	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1067	119	Nguyễn Thị Mỹ Xuyên		1989	Xã Phước Thiện	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1068	120	Nguyễn Thị Ngọc Hoa		1994	Xã Phú Hữu	21/08/2021	11/09/2021	22	1.760.000	-
1069	121	Nguyễn Thị Thùy Trang		1983	Xã Long Tân	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1070	122	Nguyễn Thị Tố Trinh		2002	TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1071	123	Nguyễn Thị Tuyền		1991	Xã Phước An	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1072	124	Nguyễn Thị Tuyết		1979	Xã Phước Thiện	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1073	125	Nguyễn Tôn Nhật Phương		1976	TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1074	126	Nguyễn Văn Y		1986	Xã Long Thọ	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1075	127	Nguyễn Văn Ảnh		1967	Xã Phước Thiện	16/08/2021	11/09/2021	27	2.160.000	-
1076	128	Nguyễn Văn Dũng		1982	TT Hiệp Phước	23/08/2021	11/09/2021	20	1.600.000	-
1077	129	Nguyễn Văn Hiền		1989	Xã Phú Hữu	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1078	130	Nguyễn Văn Hoàng		1972	Xã Phú Hội	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1079	131	Nguyễn Văn Kha		2007	Xã Phước Thiện	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-

1080	132	Nguyễn Văn Khang	1966		Xã Phú Hội	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1081	133	Nguyễn Văn Lê	1967		Xã Long Tân	21/08/2021	11/09/2021	22	1.760.000	-
1082	134	Nguyễn Văn Mai		1975	TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1083	135	Nguyễn Văn Minh Vương	1993		Xã Long Tân	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1084	136	Nguyễn Văn Nhữn	1979		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1085	137	Nguyễn Văn Tại	1964		Xã Phú Hữu	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1086	138	Nguyễn Văn Trường	1966		Xã Đại Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1087	139	Nguyễn Văn Tuấn	1998		Xã Phước Thiện	21/08/2021	11/09/2021	22	1.760.000	-
1088	140	Nguyễn Văn Tỷ	2000		Xã Long Thọ	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1089	141	Nguyễn Viễn Trúc		2008	Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1090	142	Phạm Minh Hải	1972		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1091	143	Phạm Thị Kim Ngân		2000	TT Hiệp Phước	28/08/2021	11/09/2021	15	1.200.000	-
1092	144	Phạm Thị Nhung		1958	Xã Phú Hữu	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1093	145	Phạm Thị Thu Hằng		2001	Xã Đại Phước	22/08/2021	11/09/2021	21	1.680.000	-



1094	146	Phạm Thị Thủy Hằng		1983	Xã Phú Hội	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1095	147	Phạm Văn Bằng	1993		Xã Phú Hội	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1096	148	Phạm Văn Giang	1987		Xã Phước Thiện	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1097	149	Phạm Văn Lên	2000		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1098	150	Phạm Văn Sơn	1971		Xã Phước Thiện	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1099	151	Phan Hữu Lý	1986		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1100	152	Phan Thanh Nhân	1983		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1101	153	Phan Thị Loan		1978	Xã Phú Hội	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1102	154	Phan Văn Trung Hiếu	2004		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1103	155	Phơnh	1989		Xã Phước Thiện	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1104	156	Phùng Văn Lượng	1987		Xã Phước Thiện	29/08/2021	11/09/2021	14	1.120.000	-
1105	157	Ra H'lan Thiet	2013		Xã Phước Thiện	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1106	158	Rcom H' Uyên		1995	Xã Phước Thiện	21/08/2021	11/09/2021	22	1.760.000	-
1107	159	Rmah Thuk	1989		Xã Phước Thiện	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-

1108	160	Siu Trắc	2010		Xã Phước Thiện	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1109	161	Tô Văn Bình	1977		TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1110	162	Trần Đức Sơn	1978		Xã Long Tân	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1111	163	Trần Đức Tâm	1980		Xã Phước Thiện	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1112	164	Trần Hoàng Dải	1999		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1113	165	Trần Minh Thuận	2003		Xã Phú Hữu	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1114	166	Trần Quốc Tuấn	1988		TT Hiệp Phước	28/08/2021	11/09/2021	15	1.200.000	-
1115	167	Trần Thị Dung		1960	TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1116	168	Trần Thị Hồng Liên		1987	Xã Phú Hội	16/08/2021	11/09/2021	27	2.160.000	-
1117	169	Trần Thị Huỳnh Như		1998	Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1118	170	Trần Thị Kim Nga		1969	Xã Phú Hữu	21/08/2021	11/09/2021	22	1.760.000	-
1119	171	Trần Thị Trúc Phương		2000	Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1120	172	Trần Tiểu Linh	1994		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1121	173	Trần Văn Lập	1953		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-

1122	174	Trần Văn Minh	1974		Xã Phú Hội	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1123	175	Trần Văn Ngang	1944		Xã Phú Hữu	21/08/2021	11/09/2021	22	1.760.000	-
1124	176	Trần Văn Tượng	1942		TT Hiệp Phước	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
1125	177	Trịnh Đăng Luân	1991		TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1126	178	Trịnh Văn Nhất	1992		TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1127	179	Trương Thị Bé Hai		1978	Xã Long Thọ	21/08/2021	11/09/2021	22	1.760.000	-
1128	180	Trương Thị Cúc		1999	TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1129	181	Trương Thị Ngọc Giàu		1991	TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1130	182	Trương Văn Phúc	1983		Xã Phú Hữu	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1131	183	Trương Văn Tiến	1986		TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1132	184	Văn Minh Tèo	1985		TT Hiệp Phước	19/08/2021	11/09/2021	24	1.920.000	-
1133	185	Võ Minh Trương		1967	TT Hiệp Phước	20/08/2021	11/09/2021	23	1.840.000	-
1134	186	Võ Thanh Danh	2014		Xã Phú Hữu	21/08/2021	11/09/2021	22	1.760.000	-
1135	187	Võ Thị Bé		1992	Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-



1136	188	Võ Thị Yến Nhi		2002	Xã Đại Phước	22/08/2021	11/09/2021	21	1.680.000	-
1137	189	Võ Văn Hào	1997		TT Hiệp Phước	28/08/2021	11/09/2021	15	1.200.000	-
1138	190	Vũ Việt Long	1985		TT Hiệp Phước	21/08/2021	11/09/2021	22	1.760.000	-
1139	191	Y Tú Mító	2019		Xã Phú Hội	18/08/2021	11/09/2021	25	2.000.000	-
					CỘNG (VII)			4.358	348.640.000	
					TỔNG CỘNG			22.583	1.806.640.000	

Tổng kinh phí hỗ trợ: 1.806.640.000 đồng.
(Một tỷ, tám trăm lẻ sáu triệu, sáu trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature in blue ink)

Nguyễn Sơn Hùng